

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST

Ngày: 26.3.2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Khoa.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 298/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ Y, sinh ngày 15/12/2004; Nơi sinh: huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Số 142, tổ 23, khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn V T, huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: **Không**; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Võ Thị Mỹ L; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị không bị tạm giữ, tạm giam được tại ngoại cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* **Người bị hại:** **Tạ Ngọc Tr**, sinh năm 1945 (đã chết). Địa chỉ: Số 23A T Đ, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

* **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Ông Tạ Xuân Ng, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 29 đường 3, khu phố 2, phường A P, thành phố T Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Xuân Ng: Ông **Tạ Quang T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 23A T Đ, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

(Vắng mặt có đề nghị xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Võ Thị Mỹ L**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 142, tổ 23, khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn V T, huyện V T, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

** Người làm chứng:*

+ **Nguyễn Trúc L**, sinh năm 2002. Địa chỉ: Số 81 T Đ, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 28/01/2023, Nguyễn Thị Mỹ Y, sinh ngày 15/12/2004, điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, số loại JANUS, biển kiểm soát 68N1 – 365.96 (thời điểm này Y chưa có giấy phép lái xe hạng A1, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ) phía sau chở Nguyễn Chúc V, sinh năm 2002, đi từ nhà của Vy tại số 81, đường T Đ, phường A B, thành phố R G đi đăm ở Tắc Cậu, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, Y điều khiển xe trên đường T Đ hướng đi ra đường Nguyễn Trung Trực, khi đến trước nhà số 23A, đường T Đ, phường A B, thành phố R G thì thấy ông Tạ Ngọc Tr, sinh năm 1945, đi từ lề trái đường sang phải lề đường theo hướng di chuyển của Y, thấy ông Tr đi sang đường nên Yển cho xe tránh về bên phải theo hướng đi nhưng phần đầu xe mô tô Y đang điều khiển đụng trúng người ông Tr làm ông Tr ngã đầu đập xuống đường (vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ), còn Y cũng ngã tại chỗ làm gãy tay trái, còn V thì không bị thương tích gì. Sau đó ông Tr cùng Yển được đưa vào Bệnh viện đa khoa Kiên Giang cấp cứu và điều trị, đến 12 giờ 15 phút ngày 28/01/2023 ông Tạ Ngọc Tr chết tại Bệnh viện đa khoa Kiên Giang.

Ngày 31/5/2023, Nguyễn Thị Mỹ Y bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố để điều tra, trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

** Kết luận giám định pháp y tử thi số 88/KL-KTHS, ngày 22/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:*

1. Các kết quả chính

- Hai lỗ mũi và miệng chảy máu.
- Bầm tụ máu và phù nề mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay phải.
- Sây sát da và bầm tụ máu vùng chẩm phải.
- Tụ máu dưới da vùng chẩm phải.
- Tụ máu cơ thái dương phải.
- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh trái.

- Tụ máu dưới màng nhện bán cầu đại não hai bên.
- Dập não vùng trán đỉnh trái.
- Tụ máu tiểu não hai bên.
- Nứt sán sọ giữa bên phải dài 5cm.

2. Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não.

** Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 763/KLGĐĐT-PY, ngày 02/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận độ tuổi của Nguyễn Thị Mỹ Y như sau:*

- Tại thời điểm giám định ngày 25/9/2023; Nguyễn Thị Mỹ Y có độ tuổi là từ 18 năm 08 tháng đến 19 năm 02 tháng.

- Tính tại thời điểm ngày 28/01/2023; Nguyễn Thị Mỹ Y có độ tuổi là từ đủ 18 năm đến 18 năm 06 tháng.

** Theo phiếu đo nồng độ cồn của Đội Cảnh sát giao thông công an thành phố R G, lúc 10 giờ 54 phút ngày 28/01/2023 thì nồng độ Ethanol (cồn) của Nguyễn Thị Mỹ Y là 0,00 mg/lít khí thở.*

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo, đại diện người bị hại đều thống nhất và không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các Kết luận giám định thương tích và Giám định pháp y về độ tuổi nêu trên.

** Vật chứng trong vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại JANUS,biển kiểm soát 68N1 - 365.96, màu bạc xám, số máy E3Y8E153510, số khung RLCSEC820LY153496, đã qua sử dụng.*

Tại bản Cáo trạng số: 311/CT-VKSRG, ngày 03 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Ngày 12/7/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại JANUS, biển kiểm soát 68N1 - 365.96, màu bạc xám, số máy E3Y8E153510, số khung RLCSEC820LY153496, đã qua sử dụng cho Nguyễn Thị Mỹ Y, đề nghị HĐXX miễn xét.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại số tiền là 40.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì khác, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y thống nhất và thừa nhận hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại số tiền là 40.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Mỹ L trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự, bà Linh là mẹ của Bị cáo Y đã đại diện bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 40.000.000 đồng, số tiền trên được xem là tiền của bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại, bà Linh chỉ đại diện đứng ra giao tiền. Do đó, bà Linh không có ý kiến và yêu cầu gì đối với số tiền nêu trên, xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các kết luận

giám định của các cơ quan có thẩm quyền, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/01/2023, Nguyễn Thị Mỹ Y trực tiếp điều khiển điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, số loại JANUS, biển kiểm soát 68N1 – 365.96 chở Nguyễn Chúc V đi trên đường T Đ, phường A B, thành phố R G hướng ra đường Nguyễn Trung Trực, khi đến trước nhà số 23A, đường T Đ, phường A B, thành phố R G, thì thấy ông Tạ Ngọc Tr đi từ bên trái sang bên phải lề đường theo hướng di chuyển của Y, lúc này Y cho xe tránh về bên phải theo hướng đi nhưng phần đầu xe mô tô Y đang điều khiển đụng trúng người ông Tr làm ông Tr ngã đầu đập xuống đường. Hậu quả ông Tr chết tại Bệnh viện đa khoa Kiên Giang do chấn thương sọ não. Nguyễn Thị Mỹ Y là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều khiển xe mô tô chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định; khi thấy người đi bộ đang qua đường nhưng không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ qua đường để bảo đảm an toàn, **đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ**. Do đó, hành vi của Nguyễn Thị Mỹ Y đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, dẫn đến cái chết của ông Tạ Ngọc Tr mà còn để lại hậu quả thương tâm, sự mất mát không gì bù đắp cho gia đình người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo âu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, không

có tiền án, tiền sự nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát thành phố R G đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, cho hưởng án treo là chưa nghiêm, chưa đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung nên không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra, ngày 12/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại JANUS, biển kiểm soát 68N1 - 365.96, màu bạc xám, số máy E3Y8E153510, số khung RLCSEC820LY153496, đã qua sử dụng cho Nguyễn Thị Mỹ Y. Xét thấy, việc Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên đúng theo quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện người bị hại. Đại diện người bị hại là ông Tạ Quang T không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX miễn xét.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:*

+ Án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Thị Kim Yến 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại JANUS,biển kiểm soát 68N1 - 365.96, màu bạc xám, số máy E3Y8E153510, số khung RLCSEC820LY153496, đã qua sử dụng. *Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.*

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện người bị hại. Đại diện người bị hại là ông Tạ Quang T không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX miễn xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa